

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ
CHO KỶ SÁU THÁNG KẾT THÚC NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2014**

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ
CHO KỲ SÁU THÁNG KẾT THÚC NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2014**

NỘI DUNG	TRANG
Thông tin về doanh nghiệp	1
Báo cáo của Tổng Giám đốc	2
Báo cáo soát xét của kiểm toán viên	3
Bảng cân đối kế toán giữa niên độ (Mẫu số 01a - CTQ)	4
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa niên độ (Mẫu số 02a - CTQ)	7
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ (Mẫu số 03a - CTQ)	8
Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu giữa niên độ (Mẫu số B 05a – CTQ)	9
Thuyết minh báo cáo tài chính giữa niên độ (Mẫu số 09a - CTQ)	10

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT

THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP

Giấy phép hoạt động	Số 08/UBCK-GPHĐQLQ ngày 25 tháng 10 năm 2006 Số 01/UBCK-GP ngày 17 tháng 7 năm 2007 Số 14/UBCK-GPĐC ngày 29 tháng 4 năm 2008 Số 28/UBCK-GPĐC ngày 11 tháng 12 năm 2008 Số 38/UBCK-GP ngày 19 tháng 3 năm 2009 Số 09/UBCK-GP ngày 9 tháng 5 năm 2014 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh	Số 4103005204 đăng ký lần đầu ngày 28 tháng 8 năm 2006, đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 25 tháng 10 năm 2006 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.
Hội đồng Quản trị	Bà Nguyễn Thanh Phương Chủ tịch Ông Cung Trần Việt Thành viên Ông Nguyễn Hoàng Bảo Thành viên Ông Phạm Gia Tuấn Thành viên Ông Nguyễn Khánh Linh Thành viên (từ nhiệm ngày 22 tháng 3 năm 2014)
Tổng Giám đốc kiêm Người đại diện theo pháp luật	Ông Phạm Gia Tuấn (bổ nhiệm ngày 22 tháng 3 năm 2014) Ông Nguyễn Khánh Linh (từ nhiệm ngày 22 tháng 3 năm 2014)
Hoạt động chính	Hoạt động chính của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt là lập và quản lý các quỹ đầu tư chứng khoán, các danh mục đầu tư ủy thác và tư vấn đầu tư chứng khoán tại Việt Nam.
Trụ sở chính	Phòng 2303, Lầu 23, Tòa nhà Lim 9-11 Tôn Đức Thắng, Quận 1 Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Kiểm toán viên	Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT

TRÁCH NHIỆM CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt (“Công ty”) chịu trách nhiệm lập các báo cáo tài chính giữa niên độ thể hiện trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 30 tháng 6 năm 2014, kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình biến động vốn chủ sở hữu và tình hình lưu chuyển tiền tệ của kỳ sáu tháng kết thúc vào ngày nêu trên. Trong việc soạn lập các báo cáo tài chính giữa niên độ này, Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- chọn lựa các chính sách kế toán phù hợp và áp dụng một cách nhất quán;
- thực hiện các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng; và
- soạn lập các báo cáo tài chính giữa niên độ trên cơ sở đơn vị hoạt động liên tục trừ khi không thích hợp để cho là Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

Tổng Giám đốc của Công ty chịu trách nhiệm bảo đảm rằng các sổ sách kế toán đúng đắn đã được thiết lập và duy trì để thể hiện tình hình tài chính của Công ty với sự chính xác hợp lý tại mọi thời điểm và để làm cơ sở soạn lập các báo cáo tài chính giữa niên độ tuân thủ theo chế độ kế toán được trình bày từ Thuyết minh 2 đến Thuyết minh 4 của các báo cáo tài chính giữa niên độ. Tổng Giám đốc của Công ty cũng chịu trách nhiệm đối với việc bảo vệ các tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp hợp lý để phòng ngừa và phát hiện các gian lận và các sai sót khác.

PHÊ CHUẨN CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Theo đây, tôi phê chuẩn các báo cáo tài chính giữa niên độ đính kèm từ trang 4 đến trang 36. Các báo cáo tài chính giữa niên độ này phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 30 tháng 6 năm 2014 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình biến động vốn chủ sở hữu và tình hình lưu chuyển tiền tệ của kỳ sáu tháng kết thúc cùng ngày nêu trên theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ áp dụng cho các công ty quản lý quỹ đang hoạt động tại Việt Nam.



Phạm Gia Tuấn
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 11 tháng 8 năm 2014



BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG TÁC SOÁT XÉT CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ GỬI CÁC CỔ ĐÔNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT

Chúng tôi đã thực hiện công tác soát xét các báo cáo tài chính giữa niên độ kèm theo của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Bản Việt (“Công ty”) được lập ngày 30 tháng 6 năm 2014 và được Tổng Giám đốc của Công ty phê duyệt ngày 11 tháng 8 năm 2014. Các báo cáo tài chính giữa niên độ này bao gồm: bảng cân đối kế toán tại ngày 30 tháng 6 năm 2014, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ, báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho kỳ sáu tháng kết thúc vào ngày nêu trên cùng các thuyết minh cho các báo cáo tài chính giữa niên độ từ trang 4 đến 36. Tổng Giám đốc của Công ty chịu trách nhiệm soạn lập và trình bày hợp lý các báo cáo tài chính giữa niên độ này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ áp dụng cho các công ty quản lý quỹ đang hoạt động tại Việt Nam. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra kết luận về các báo cáo tài chính giữa niên độ này căn cứ vào việc soát xét của chúng tôi.

Phạm vi soát xét

Chúng tôi đã thực hiện công tác soát xét theo Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam số 910 – *Công tác soát xét báo cáo tài chính*. Chuẩn mực này yêu cầu công tác soát xét phải được lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo vừa phải rằng báo cáo tài chính giữa niên độ không chứa đựng những sai sót trọng yếu. Công tác soát xét bao gồm chủ yếu là việc trao đổi với nhân sự của Công ty và áp dụng các thủ tục phân tích trên những thông tin tài chính; công tác này cung cấp một mức độ đảm bảo thấp hơn công tác kiểm toán. Chúng tôi không thực hiện công việc kiểm toán nên không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Kết luận

Căn cứ vào kết quả công tác soát xét của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, chúng tôi không thấy có sự kiện đáng lưu ý nào để chúng tôi cho rằng các báo cáo tài chính giữa niên độ kèm theo đây của Công ty là không được trình bày trung thực và hợp lý, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan áp dụng cho các công ty quản lý quỹ đang hoạt động tại Việt Nam.

Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam



Ian S. Lydal

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0559-2013-006-1
Chữ ký được ủy quyền

Nguyễn Hoàng Nam

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0849-2013-006-1

Số hiệu báo cáo soát xét: HCM4303

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 8 năm 2014

Như đã nêu trong thuyết minh 2.1 cho các báo cáo tài chính giữa niên độ, các báo cáo tài chính giữa niên độ kèm theo là không nhằm thể hiện tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình biến động vốn chủ sở hữu và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán đã được thừa nhận ở các nước và các thể chế khác ngoài nước CHXHCN Việt Nam, và hơn nữa, cũng không dành cho những người sử dụng nào không biết các nguyên tắc, các thủ tục và cách thực hành kế toán Việt Nam.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN BÀN VIỆT

Mẫu số B01a - CTQ

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN GIỮA NIÊN ĐỘ

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Tại ngày 30.6.2014 VNĐ	Tại ngày 31.12.2013 VNĐ
100	TÀI SẢN NGẮN HẠN		143.064.532.393	146.805.799.160
110	Tiền và các khoản tương đương tiền		8.745.448.805	75.082.939.400
111	Tiền	5.1	1.745.448.805	3.082.939.400
112	Các khoản tương đương tiền	5.2	7.000.000.000	72.000.000.000
120	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		72.449.239.170	24.499.491.230
121	Đầu tư ngắn hạn	5.3(a)(i)	78.012.276.371	29.073.719.580
129	Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	5.3(a)(ii)	(5.563.037.201)	(4.574.228.350)
130	Các khoản phải thu ngắn hạn		60.931.325.968	46.828.644.020
131	Phải thu khách hàng	5.4	56.329.742.168	37.806.297.610
132	Trả trước cho người bán		-	440.000.000
134	Phải thu hoạt động nghiệp vụ	5.5	489.079.676	8.126.563.975
135	Các khoản phải thu khác	5.6	4.112.504.124	455.782.435
150	Tài sản ngắn hạn khác		938.518.450	394.724.510
151	Chi phí trả trước ngắn hạn	5.7	254.469.588	394.724.510
154	Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	5.10	684.048.862	-
200	TÀI SẢN DÀI HẠN		15.865.972.268	35.708.618.530
220	Tài sản cố định		1.936.634.288	313.889.730
221	Tài sản cố định hữu hình	5.8(a)	1.712.300.347	45.054.120
222	Nguyên giá		3.333.168.491	1.588.298.210
223	Giá trị hao mòn lũy kế		(1.620.868.144)	(1.543.244.090)
227	Tài sản cố định vô hình	5.8(b)	224.333.941	268.835.610
228	Nguyên giá		768.209.540	768.209.540
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(543.875.599)	(499.373.930)
250	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		13.478.581.640	34.216.524.480
258	Đầu tư dài hạn khác	5.3(b)(i)	13.744.480.000	34.412.500.000
259	Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn	5.3(b)(ii)	(265.898.360)	(195.975.520)
260	Tài sản dài hạn khác		450.756.340	1.178.204.320
261	Chi phí trả trước dài hạn		27.657.640	205.681.360
268	Tài sản dài hạn khác	5.9	423.098.700	972.522.960
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		158.930.504.661	182.514.417.690

Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 36 là một phần cấu thành các báo cáo tài chính giữa niên độ này.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN BÀN VIỆT

Mẫu số B01a - CTQ

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN GIỮA NIÊN ĐỘ
(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Tại ngày 30.6.2014 VNĐ	Tại ngày 31.12.2013 VNĐ
300	NỢ PHẢI TRẢ		2.757.750.476	6.425.840.032
310	Nợ ngắn hạn		2.356.811.048	5.910.072.892
314	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	5.10	129.799.862	3.059.764.462
315	Phải trả người lao động		1.348.808.299	1.971.753.180
316	Chi phí phải trả	5.11	373.726.259	374.081.050
319	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác		16.770.928	16.768.500
323	Quỹ khen thưởng, phúc lợi		487.705.700	487.705.700
330	Nợ dài hạn		400.939.428	515.767.140
333	Phải trả dài hạn khác	5.12	90.939.428	205.767.140
359	Quỹ dự phòng bồi thường thiệt hại cho nhà đầu tư	5.13	310.000.000	310.000.000
400	NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU		156.172.754.185	176.088.577.658
410	Nguồn vốn chủ sở hữu		156.172.754.185	176.088.577.658
411	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	5.14	130.000.000.000	150.000.000.000
412	(Chiết khấu)/Thặng dư vốn cổ phần		(2.608.500.000)	1.391.500.000
420	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		28.781.254.185	24.697.077.658
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		158.930.504.661	182.514.417.690

Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 36 là một phần cấu thành các báo cáo tài chính giữa niên độ này.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT

Mẫu số B01a - CTQ

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN GIỮA NIÊN ĐỘ
(tiếp theo)**

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN GIỮA NIÊN ĐỘ

Mã số	Chỉ tiêu	Tại ngày 30.6.2014	Tại ngày 31.12.2013
5	Ngoại tệ các loại		
5.1	Bảng Anh	200	290
5.2	Won Hàn Quốc	492.100	492.100
		<u> </u>	<u> </u>
		Tại ngày 30.6.2014 VNĐ	Tại ngày 31.12.2013 VNĐ
6	Chứng khoán lưu ký của công ty quản lý quỹ		
6.1	Chứng khoán giao dịch theo mệnh giá	10.028.600.000	3.600.010.000
		<u> </u>	<u> </u>
7	Chứng khoán chưa lưu ký của công ty quản lý quỹ theo mệnh giá	64.788.194.000	38.471.000.000
		<u> </u>	<u> </u>



Khúc Thị Kiều
Kế toán trưởng



Phạm Gia Tuấn
Tổng Giám đốc
Ngày 11 tháng 8 năm 2014

Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 36 là một phần cấu thành các báo cáo tài chính giữa niên độ này.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT

Mẫu số B02a - CTQ

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH GIỮA NIÊN ĐỘ

Mã số	Thuyết minh	Kỳ sáu tháng kết thúc ngày		
		30.6.2014 VNĐ	30.6.2013 VNĐ	
01	Doanh thu	5.15	1.710.508.966	5.422.424.890
02	Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-
10	Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh		1.710.508.966	5.422.424.890
11	Chi phí hoạt động kinh doanh	5.16	(3.384.678.102)	(4.181.843.430)
20	(Lỗ)/Lợi nhuận gộp của hoạt động kinh doanh		(1.674.169.136)	1.240.581.460
21	Doanh thu hoạt động tài chính	5.17	12.417.797.972	7.931.749.470
22	Chi phí tài chính	5.18	(1.693.196.671)	(807.818.190)
25	Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.19	(5.287.155.912)	(3.312.612.826)
30	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		3.763.276.253	5.051.899.914
31	Thu nhập khác		483.796.260	94.141.700
32	Chi phí khác		-	-
40	Lợi nhuận khác		483.796.260	94.141.700
50	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		4.247.072.513	5.146.041.614
51	Chi phí thuế TNDN hiện hành	5.20	(162.895.986)	(1.026.103.720)
52	Chi phí thuế TNDN hoãn lại		-	-
60	Lợi nhuận sau thuế TNDN		4.084.176.527	4.119.937.894
70	Lãi trên cổ phiếu		290	275



Khúc Thị Kiều
Kế toán trưởng



Phạm Gia Tuấn
Tổng Giám đốc
Ngày 11 tháng 8 năm 2014


Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 36 là một phần cấu thành các báo cáo tài chính giữa niên độ này.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT

Mẫu số B03a - CTQ

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ GIỮA NIÊN ĐỘ
(Theo phương pháp trực tiếp)

	Kỳ sáu tháng kết thúc ngày	
	30.6.2014 VNĐ	30.6.2013 VNĐ
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH		
1 Tiền thu từ hoạt động nghiệp vụ, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	9.347.993.265	6.398.318.220
2 Tiền chi trả cho hoạt động nghiệp vụ và người cung cấp hàng hóa, dịch vụ	(1.743.091.007)	(2.148.469.296)
3 Tiền chi trả cho người lao động	(7.111.638.314)	(4.279.615.479)
5 Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	(3.472.331.000)	(1.092.812.840)
6 Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	1.033.222.948	94.141.700
7 Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	(4.222.106.916)	(5.780.669.511)
20 Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	(6.167.951.024)	(6.809.107.206)
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ		
21 Tiền chi để mua sắm tài sản cố định	(1.223.918.994)	(37.750.000)
25 Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	(113.303.162.982)	(80.734.710.700)
26 Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	73.723.160.673	55.227.395.556
27 Tiền thu từ lãi tiền gửi, cổ tức và lợi nhuận được chia	4.634.381.732	4.308.346.940
30 Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(36.169.539.571)	(21.236.718.204)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH		
32 Tiền mua lại cổ phiếu của công ty đã phát hành	(24.000.000.000)	-
40 Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	(24.000.000.000)	-
50 Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	(66.337.490.595)	(28.045.825.410)
60 Tiền và các khoản tương đương tiền đầu kỳ	75.082.939.400	73.717.217.250
61 Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	-	(986.680)
70 Tiền và các khoản tương đương tiền cuối kỳ	8.745.448.805	45.670.405.160



Khúc Thị Kiều
Kế toán trưởng



Phạm Gia Tuấn
Tổng Giám đốc
Ngày 11 tháng 8 năm 2014

Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 36 là một phần cấu thành các báo cáo tài chính giữa niên độ này.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT

Mẫu số B05a - CTQ

BÁO CÁO TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG VỐN CHỦ SỞ HỮU GIỮA NIÊN ĐỘ

Mã số	Chỉ tiêu	Tại ngày 1.1.2014 VNĐ	Lợi nhuận trong kỳ VNĐ	Cổ tức chia trong kỳ VNĐ	Cổ phiếu mua lại trong kỳ VNĐ	Tại ngày 30.6.2014 VNĐ
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	150.000.000.000	-	-	(20.000.000.000)	130.000.000.000
2	Thặng dư/(chiết khấu) vốn cổ phần	1.391.500.000	-	-	(4.000.000.000)	(2.608.500.000)
10	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	24.697.077.658	4.084.176.527	-	-	28.781.254.185
		<u>176.088.577.658</u>	<u>4.084.176.527</u>	<u>-</u>	<u>(24.000.000.000)</u>	<u>156.172.754.185</u>
		Tại ngày 1.1.2013 VNĐ	Lợi nhuận trong kỳ VNĐ	Cổ tức chia trong kỳ VNĐ	Cổ phiếu mua lại trong kỳ VNĐ	Tại ngày 30.6.2013 VNĐ
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	150.000.000.000	-	-	-	150.000.000.000
2	Thặng dư vốn cổ phần	1.391.500.000	-	-	-	1.391.500.000
10	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	3.503.593.786	4.119.937.894	-	-	7.623.531.680
		<u>154.895.093.786</u>	<u>4.119.937.894</u>	<u>-</u>	<u>-</u>	<u>159.015.031.680</u>



Khúc Thị Kiều
Kế toán trưởng




Phạm Gia Tuấn
Tổng Giám đốc
Ngày 11 tháng 8 năm 2014

Các thuyết minh từ trang 10 đến trang 36 là một phần cấu thành các báo cáo tài chính giữa niên độ này.